

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2021/HS-ST
Ngày: 20 - 9 - 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Quách Xuân Luyện và ông Đỗ Ngọc Giao.

- Thư ký phiên toà: ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

- Ngô Thế H - sinh năm 1982; nơi cư trú: thôn MC, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân T (đã chết) và bà Ngô Thị C; có vợ là Hg Thị T và có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 22/9/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 26/10/2006, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; ngày 21/10/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2020 đến ngày 03/01/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Chị Hg Thị Th - sinh năm 1999, có mặt;

2. Anh Nguyễn Minh S - sinh năm 1995, vắng mặt;

Cùng nơi cư trú: thôn MC, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

*** Người làm chứng:**

1. Bà Ngô Thị C; có mặt.

2. Ông Nguyễn Văn T; vắng mặt.

3. Ông Ngô Xuân C; có mặt.

4. Ông Đặng Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 25/12/2020, tại lề đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Cổ Động, xã Thanh Hải, huyện TL, tỉnh Hà Nam; tổ công tác của Công an huyện TL phối hợp cùng Công an xã Thanh Hải kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Ngô Thế H đang có hành vi cất giữ nhiều viên nén hình trụ tròn màu hồng và màu xanh (nghỉ là ma túy tổng hợp); nên đã đưa H cùng các vật chứng về trụ sở UBND xã Thanh Hải để lập biên bản.

* Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- Thu trên nền bê tông 01 (một) túi nilon trong suốt bên trong có 01 (một) túi nilon màu xanh, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, được quấn ngoài bằng dây nilon trong suốt. Bên trong gói nilon này có 99 (chín mươi chín) viên nén hình trụ màu hồng và 01 (một) viên nén hình trụ màu xanh, được niêm phong ký hiệu QT01.

- Thu tại túi quần trước bên phải Ngô Thế H đang mặc 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu đen xanh, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; thu tại túi quần sau bên trái 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; thu tại túi quần trước bên trái 01 (một) điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu Nokia, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04; thu tại túi quần sau bên phải 01 (một) ví giả da màu đen đã cũ trong ví có 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Hg Thị Th, 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, 01 (một) Căn cước công dân, 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank đều mang tên Ngô Thế H và số tiền 2.457.000đ (hai triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng), số tiền 2.457.000đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05.

- Tạm giữ của Nguyễn Minh S 01 (một) xe ô tô BKS 90A-069.78.

* Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Thế H, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã thu giữ:

- 01 (một) chiếc gối màu đỏ trên giường ngủ của vợ chồng H, bên trong chiếc gối có: 01 (một) hộp đựng mắt kính một mặt màu đen, một mặt màu trắng có kẻ caro, bên trong chiếc hộp này có 01 (một) túi nilon màu xanh hàn kín kích thước (9 x 6,5)cm, có mép dán kín viền màu đỏ, bên trong có chứa 142 (một trăm bốn mươi hai) viên nén màu đỏ trên bề mặt đều có chữ “WY”, 02 (hai) viên nén màu xanh trên bề mặt đều có chữ “Y1”, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT01; 01 (một) túi nilon màu trắng hàn kín mép dán viền màu xanh có kích thước (4 x 4)cm, bên trong có 06 (sáu) viên nén màu vàng trên bề mặt có chữ “No”, 01 (một) túi nilon màu trắng hàn kín mép dán viền màu đỏ có kích thước (6 x 4)cm, bên trong có 06 (sáu) viên nén màu vàng trên bề mặt có chữ

“No”, các viên nén trong hai túi nilon này đều được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT02; 01 (một) hộp đựng mắt kính màu đen, bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước (13,5 x 10,5)cm, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, được buộc bằng sợi dây thun màu đen, 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước (15 x 10,5)cm, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, được buộc bằng sợi dây thun màu đỏ, hai túi nilon có chứa chất dạng tinh thể này được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT03.

- Thu trong chiếc gói tại buồng ngủ của vợ chồng H số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

- Thu dưới kệ chậu hoa kê trên bề nước đối diện phòng ngủ vợ chồng H 01 (một) vỏ hộp thuốc lá Thăng Long màu vàng bằng kim loại, bên trong có: 01 (một) túi nilon màu trắng hàn kín mép dán viền màu xanh, kích thước (4 x 4)cm, bên trong có chứa 16 (mười sáu) viên nén màu đỏ, trên bề mặt đều có chữ “WY” và 01 (một) túi nilon màu trắng hàn kín mép dán viền màu xanh, kích thước (4 x 4)cm, bên trong có chứa 20 (hai mươi) viên nén màu đỏ, trên các viên nén này đều ghi chữ “WY”, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT04; 01 (một) túi nilon màu trắng hàn kín có mép dán, kích thước (4 x 6)cm, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT05.

- Thu dưới kệ bàn bên trái cửa ra vào phòng ngủ của vợ chồng H 01 (một) bộ dụng cụ tự chế gồm: 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ, thể tích chai 330ml, trên nắp chai có đục 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng dài khoảng 09cm, thân chai nhựa có đục 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống nhựa, tại đầu ống nhựa này có gắn 01 (một) đoạn ống nứa có chiều dài khoảng 04cm.

- Thu tại cánh cửa trên của chiếc tủ lạnh kê trong phòng ngủ của vợ chồng H 09 (chín) đoạn ống thủy tinh, một đầu được uốn cong có phần bầu cồng, đều có chiều dài khoảng 10cm.

- Thu tại mặt bề nước đối diện phòng ngủ của vợ chồng H 22 (hai mươi hai) đoạn ống thủy tinh, đều có chiều dài khoảng 20cm.

- 01 (một) cân tiểu ly điện tử thu trên mặt kệ bàn bên trái cửa ra vào phòng ngủ của vợ chồng H.

* Tại Cơ quan điều tra, Ngô Thế H khai nhận:

Do nghiện ma túy nên khoảng tháng 11 năm 2020, H một mình đi xe khách đến Bến xe Giáp Bát - Thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, H gặp và hỏi một người nam giới lái xe ôm xem có biết chỗ nào bán ma túy không, thì được người này giới thiệu cho H gặp một người nam giới cũng lái xe ôm tên Tình (H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này). H đã mua ma túy của người đàn ông tên Tình với số tiền là 5.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H mang về chia nhỏ và cất giấu tại nhà của H. Khoảng 19 giờ ngày 25/12/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nhưng sợ vợ là chị Hg Thị Th biết, nên H đã gọi điện cho anh Nguyễn Minh S là lái xe taxi của hãng taxi Mai Linh Hà Nam, hẹn đến đón nhà nghỉ Hg Anh thuộc thôn Mậu Chử, xã TH, huyện TL

để đón. Sau khi gọi điện cho anh S, H vào phòng ngủ của vợ chồng lấy trong ruột gói trên giường ngủ một túi nylon bên trong có chứa ma túy, rồi một mình đi bộ đến dốc nhà nghỉ Hg Anh để chờ xe taxi. Khi xe taxi của anh S đến, H lên xe và ngồi phía sau, rồi bảo anh S chở xuống cây xăng Thanh Hải thuộc thôn Cổ Động, xã Thanh Hải, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Khi đến khu vực cây xăng Thanh Hải, H thấy có bãi đất trống đối diện với cây xăng, nên bảo anh S lái xe S bên đường đối diện với cây xăng, còn H xuống xe cầm theo gói ma túy tìm chỗ để sử dụng. Khi H đi được một đoạn, thì bị tổ công tác của Công an huyện TL phối hợp với Công an xã Thanh Hải tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thấy vậy, H đã vứt gói ma túy xuống nền bê tông. Đối với 01 (một) bộ dụng cụ, H khai nhận là do H tự chế ra để sử dụng ma túy; còn 31 (ba mươi một) đoạn ống thủy tinh H mua về, sau đó thổi lại 09 đoạn ống thủy tinh thành hình có bầu cóng, 22 đoạn ống thủy tinh chưa thổi lại. Tại lời khai ban đầu, H thừa nhận các dụng cụ nêu trên H tàng trữ để sử dụng ma túy. Sau đó, H thay đổi lời khai, chỉ thừa nhận dùng 01 (một) bộ dụng cụ tự chế và khoảng 2 (hai) đến 3 (ba) đoạn ống thủy tinh để sử dụng ma túy, số đoạn ống thủy tinh còn lại dùng đựng thức ăn cho chim.

Tại bản Kết luận giám định số 265/PC09-MT ngày 31/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận:

“- Mẫu viên nén hình trụ tròn, màu đỏ trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 10,245g (mười phẩy hai trăm bốn mươi lăm gam), loại: Methamphetamine.

- Mẫu viên nén hình trụ tròn, màu xanh trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định có khối lượng 0,076g (không phẩy không trăm bảy mươi sáu gam). Qua giám định Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam chưa đủ cơ sở kết luận.

- Mẫu viên nén hình trụ tròn, màu đỏ trong phong bì ký hiệu KT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 14,806g (mười bốn phẩy tám trăm linh sáu gam), loại Methamphetamine.

- Mẫu viên nén hình trụ tròn, màu xanh trong phong bì ký hiệu KT01 gửi giám định có khối lượng 0,186g (không phẩy một trăm tám mươi sáu gam). Qua giám định Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam chưa đủ cơ sở kết luận.

- Mẫu viên nén màu vàng trong phong bì ký hiệu KT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,347g (năm phẩy ba trăm bốn mươi bảy gam), loại: MDMA.

- Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu KT03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 31,411g (ba mươi một phẩy bốn trăm mười một gam), loại: Methamphetamine.

- Mẫu viên nén hình trụ tròn, màu đỏ trong phong bì ký hiệu KT04 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,709g (ba phẩy bảy trăm linh chín gam), loại: Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu KT05 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,164g (không phải một trăm sáu mươi bốn gam), loại: *Methamphetamine*”.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định bổ sung đối với 02 mẫu vật mà Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam chưa đủ cơ sở kết luận. Tại bản Kết luận giám định số 635/C09-TT02 ngày 29/01/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “mẫu ký hiệu QT01 và KT01 gửi giám định là ma túy; loại *Methamphetamine* (lượng vết)”.

Cơ quan điều tra đã xác định số ma túy thu giữ tại nhà Ngô Thế H gồm: 50,090g (năm mươi phẩy không trăm chín mươi gam) ma túy, loại *Methamphetamine* và 5,347g (năm phẩy ba trăm bốn mươi bảy gam) ma túy, loại MDMA là của H dùng để sử dụng.

* Xử lý vật chứng: quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị Hg Thị Th 01 (một) Chứng minh nhân dân và trả lại cho anh Nguyễn Minh S 01 (một) xe ô tô BKS 90A-069.78.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKSTL ngày 02/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Ngô Thế H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Ngô Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249, điểm đ khoản 2 Điều 254, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Ngô Thế H từ 11 năm đến 11 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt, buộc Ngô Thế H phải chấp hành một hình phạt chung cho cả hai tội từ 16 đến 17 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy số ma túy H trả sau giám định, 01 (một) chiếc gói màu đỏ, 02 (hai) hộp đựng kính mắt, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 09 (chín) đoạn ống thủy tinh một đầu được uốn cong có phần bầu cóng đều có chiều dài khoảng 10cm, 22 (hai mươi hai) đoạn ống thủy tinh đều có chiều dài khoảng 20cm, 01 (một) cân tiểu ly điện tử, 01 (một) vỏ hộp thuốc lá Thăng Long bằng kim loại màu vàng; trả lại cho Ngô Thế H số tiền 2.457.000 đồng, 03 (ba) điện thoại di động, 01 (một) ví giả da màu đen đã cũ, 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, 01 (một) Căn cước công dân, 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank; trả lại cho Ngô Thế H và chị Hg Thị Th số tiền 15.000.000 đồng.

- Bị cáo Ngô Thế H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Hg Thị Th đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị và bị cáo số tiền 15.000.000 đồng.

- Người làm chứng trình bày những tình tiết mà mình biết về vụ án như đã khai báo tại Cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa, Ngô Thế H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 25/12/2020, tại lê đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Cổ Động, xã Thanh Hải, huyện TL, tỉnh Hà Nam; tổ công tác Công an huyện TL phối hợp cùng Công an xã Thanh Hải kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Ngô Thế H đang tàng trữ trái phép 10,245g (mười phẩy hai trăm bốn mươi lăm gam) ma túy, loại Methamphetamine. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Thế H, Cơ quan điều tra còn thu giữ 50,090g (năm mươi phẩy không trăm chín mươi gam) ma túy, loại Methamphetamine và 5,347g (năm phẩy ba trăm bốn mươi bảy gam) ma túy, loại MDMA. Như vậy, Ngô Thế H đã tàng trữ trái phép tổng số 65,682g (sáu mươi năm phẩy sáu trăm tám mươi hai gam) ma túy (gồm 60,335g Methamphetamine và 5,347g MDMA), H khai tàng trữ số ma túy này với mục đích là để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ tại nơi ở của Ngô Thế H 09 (chín) đoạn ống thủy tinh một đầu được uốn cong có phần bầu cóng đều có chiều dài khoảng 10cm, 22 (hai mươi hai) đoạn ống thủy tinh đều có chiều dài khoảng 20cm, 01 (một) bộ dụng cụ tự chế gồm 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ, thể tích chai 330ml, trên nắp chai có đục 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng dài khoảng 09cm, thân chai nhựa có đục 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống nhựa, tại đầu ống nhựa này có gắn 01 (một) đoạn ống nửa có chiều dài khoảng 04cm và 01 (một) cân tiểu ly điện tử; H khai nhận tàng trữ các dụng cụ trên để dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi nêu trên của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Lượng ma túy (gồm Methamphetamine và MDMA, đều được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của Điều 249 của Bộ luật Hình sự) mà bị cáo tàng trữ có khối lượng

từ trên 30 gam đến dưới 100 gam; dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy mà bị cáo tàng trữ có số lượng 20 đơn vị dụng cụ cùng loại hoặc khác loại trở lên. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố Ngô Thế H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 254 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân rất xấu.
- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.
- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; bị cáo có con nhỏ mới sinh năm 2021; nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Hg Thị Th: quá trình điều tra xác định đây là giấy tờ hợp pháp của chị Th, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Th là đúng pháp luật.

- Đối với 01 (một) xe ô tô BKS 90A-069.78: quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô trên là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Minh S. Khi đón H, anh S H toàn không biết việc H có mang theo ma túy trong người và việc H đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô trên cho anh S là đúng pháp luật.

- Đối với 03 (ba) điện thoại di động các loại, 01 (một) ví giả da màu đen đã cũ, 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, 01 (một) Căn cước công dân, 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank đều mang tên Ngô Thế H, số tiền 2.457.000 đồng: đây là tài sản, giấy tờ hợp pháp của H, không liên quan đến tội phạm; nên sẽ trả lại cho H.

- Đối với số tiền 15.000.000 đồng: đây là tài sản hợp pháp và là tài sản chung của Ngô Thế H và vợ là chị Hg Thị Th, không liên quan đến tội phạm; nên sẽ trả lại cho H và chị Th.

- Đối với lượng ma túy H trả sau giám định, là vật cầm tàng trữ và 01 chiếc gối màu đỏ; 02 (hai) hộp đựng mắt kính; 01 (một) bộ dụng cụ gồm 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ, thể tích chai 330ml, trên nắp chai có đục 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng dài khoảng 09cm, thân chai nhựa có đục 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống nhựa, tại đầu ống nhựa này có gắn 01 (một) đoạn ống nửa có chiều dài khoảng 04cm; 09 (chín) đoạn ống thủy tinh một đầu được uốn cong có phần bầu cồng, đều có chiều dài khoảng 10cm; 22 (hai mươi hai) đoạn ống thủy tinh, đều có chiều dài khoảng 20cm; 01 (một) cân tiểu ly điện tử; 01 (một) vỏ hộp thuốc lá Thăng Long bằng kim loại màu vàng, là những đồ vật H đã dùng để sử dụng và cất giữ ma túy, hiện không có giá trị sử dụng; nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và người bán ma túy cho Ngô Thế H: H khai số ma túy trên là do H mua của một người đàn ông lái xe ôm xưng tên là Tình ở khu vực bến xe Giáp Bát - Thành phố Hà Nội với số tiền là 5.000.000 đồng. Bản thân H không biết tên, tuổi, đặc điểm nhận dạng và địa chỉ cụ thể của Tình ở đâu. Ngoài lời khai của H thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác; nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ nguồn gốc số ma túy đã thu giữ cũng như người đã bán ma túy cho H.

Về nguồn gốc các dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy thu giữ tại nhà H: theo lời khai của H, 31 (ba mươi mốt) đoạn ống thủy tinh này được H mua nhưng không nhớ cụ thể mua ở cửa hàng nào và vào thời gian nào, sau đó mang về nhà cất giữ để dùng sử dụng ma túy. 01 (một) bộ dụng cụ gồm 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có đục 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng dài khoảng 09cm, thân chai nhựa có đục 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống nhựa, tại đầu ống nhựa này có gắn 01 (một) đoạn ống nửa có có chiều dài khoảng 04cm, là do H tự chế ra bằng những vật dụng nhặt được ở nhà mình. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ nguồn gốc của những đồ vật nêu trên.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với chị Hg Thị Th (vợ của Ngô Thế H): quá trình điều tra xác định chị Th không biết H tàng trữ ma túy ở nhà, việc H mua ma túy ở đâu chị Th không biết. H cũng không nói cho chị Th biết việc tàng trữ ma túy và các dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý trách nhiệm đối với chị Th là đúng pháp luật.

- Đối với anh Nguyễn Minh S: quá trình điều tra xác định ngày 25/12/2020, anh S chở H xuống khu vực cây xăng Thanh Hải. Tuy nhiên, anh S H toàn không biết việc H có mang theo ma túy trong người và việc H đi tìm chỗ để sử dụng ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với anh S là đúng pháp luật.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 249, điểm đ khoản 2 Điều 254, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: bị cáo Ngô Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt bị cáo Ngô Thế H 11 (mười một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành một hình phạt chung cho cả hai tội là 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 25/12/2020.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: toàn bộ lượng ma túy H trả sau giám định trong 07 (bảy) phong bì niêm phong số 265/PC09-MT và 01 (một) phong bì niêm phong số 635/C09(TT2); 01 (một) chiếc gối màu đỏ; 02 (hai) hộp đựng mắt kính; 01 (một) bộ dụng cụ gồm 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có đục 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng, thân chai nhựa có đục 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống nhựa, tại đầu ống nhựa này có gắn 01 (một) đoạn ống nứa; 09 (chín) đoạn ống thủy tinh một đầu được uốn cong có phần bầu cóng; 22 (hai mươi hai) đoạn ống thủy tinh; 01 (một) cân tiểu ly điện tử; 01 (một) vỏ hộp thuốc lá Thăng Long bằng kim loại màu vàng.

- Trả lại cho Ngô Thế H số tiền 2.457.000 đồng, 03 (ba) điện thoại di động các loại, 01 (một) ví giả da màu đen, 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, 01 (một) Căn cước công dân, 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank đều mang tên Ngô Thế H. Trả lại cho Ngô Thế H và chị Hg Thị Th số tiền 15.000.000 đồng.

(chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL; số tiền theo Ủy nhiệm chi số 43 lập ngày 05/8/2021 tại Kho bạc nhà nước huyện TL)

3. Án phí: bị cáo Ngô Thế H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lại Xuân Cảnh